

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 191/2024/HS-ST

Ngày 20 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm

Ông Bùi Đức Thắng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Bích Như là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 210/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ **Họ và tên:** Lê T T, sinh ngày 19/10/2000 (có mặt).

Nơi cư trú: Khóm 0, phường 0, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Điện lạnh; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê T A và bà Trần Bích P; Vợ, con: Chưa có; Tiền án – tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/7/2024 đến ngày 25/7/2024 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau.

2/ **Họ và tên:** Trần H K, sinh ngày 07/8/1999 (có mặt).

Nơi ĐKTT: Ấp P, xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Khóm 0, phường 0, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Điện cơ; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc K và bà Dương Mỹ H (chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án – tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/7/2024 đến ngày 25/7/2024 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 22 giờ 10 phút ngày 15 tháng 7 năm 2024, lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cà Mau kết

hợp với Đội Cảnh sát 113 thuộc Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội Công an tỉnh Cà Mau và Công an phường 7, thành phố Cà Mau bắt quả tang Lê T T và Trần H K đang tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Thu giữ tang vật gồm: 01 bọc nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy nên lực lượng tiến hành thu giữ đưa vào phong bì hình chữ nhật dán kín lại để niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Lê T T, Trần H K, Tiết Hoàng H, Nguyễn Chí N, Nguyễn Long H, Trương Thế V và 02 dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường 7 thành phố Cà Mau, ký hiện M.51/2024; 01 cây nỏ thủy tinh; 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 69B1 – 689.22.

Tại Biên bản thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với Lê T T và Trần H K kết quả: Trí và Kha có chất ma túy trong cơ thể.

Qua quá trình điều tra Lê T T và Trần H K khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 15 tháng 7 năm 2024, Lê T T cùng với Trần H K nhậu tại nhà anh rể của T tại phường 1, thành phố Cà Mau. Sau khi nhậu xong, do muốn sử dụng chất ma túy nên T rủ K hùn tiền mua ma túy về sử dụng, K đồng ý và đưa cho T một sấp tiền lẻ trị giá khoảng 100.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô mang biển số 69B1-68922 chở K đi mua ma túy. Khi đến hẻm chùa Quảng Đông (Cô hồn), khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau, T dừng xe lại và xuống xe đi bộ vào hẻm để mua ma túy, còn K ngồi ngoài xe. Khi đi vào hẻm khoảng 04m thì T thấy một người phụ nữ khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân) đi ra, T kêu người phụ nữ “lấy cho em bịch hai” (tức là 01 bọc ma túy trị giá 200.000 đồng), người phụ nữ đồng ý và lấy bọc ma túy trong người ra đưa cho T. T nhận bọc ma túy bỏ vào túi quần Jean bên phải phía trước đang mặc trên người của T cất giữ rồi đi ra xe chở K về đến dốc cầu Huỳnh Thúc Kháng tại khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Tại kết luận số 402/KL-KTHS ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.51/2024 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2898 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 200/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Lê T T và Trần H K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê T T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần H K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê T T và bị cáo Trần H K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 15 tháng 7 năm 2024 tại khóm 7, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Lê T T và Trần H K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,2898 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a);

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Lê T T và Trần H K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì bản chất xem thường pháp luật và nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T và K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn

hồi cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho các bị cáo, chưa xác định được họ tên địa chỉ cụ thể, chưa làm việc được nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục điều tra, có căn cứ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì hình chữ nhật, sau khi trích giám định và lưu số 402/KL-KTHS ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được lưu kèm hồ sơ vụ án.

- 01 cây nỏ thủy tinh, các bị cáo dùng để sử dụng ma túy được tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 69B1-68922 do bà Trần Huỳnh M (bà di của T nuôi dưỡng T từ nhỏ đến nay) mua cho Trí và trả góp hàng tháng cho cửa hàng mua bán xe tại Bình Dương đến nay vẫn chưa trả hết nên xin nhận lại chiếc xe nói trên để làm phương tiện đi lại sinh hoạt trong gia đình. Do đó, ngày 17 tháng 7 năm 2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cà Mau đã trả lại xe cho bà Trần Huỳnh M là phù hợp.

[7] Các bị cáo phạm tội bị xét xử nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn Trí và Trần Hoàng Kha phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về căn cứ điều luật và trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê T T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 7 năm 2024.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần H K 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 7 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cây nỏ thủy tinh.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê T T và Trần H K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VNSND thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kiều Trang